

Số: 428/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 14 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Cửa hàng
kinh doanh xăng dầu loại 3 và vật liệu xây dựng Vũ Hải
của Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Vũ Hải**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét hồ sơ của Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Vũ Hải và đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 55/BC-SKH ngày 09 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: **Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Vũ Hải.**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6400006374 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp lần đầu ngày 29/3/2005, cấp thay đổi lần 04 ngày 09/7/2013.

- Trụ sở chính: Thôn 3, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ tên: Võ Tư Thiết Giới tính: Nam

Sinh ngày: 23/9/1987 Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 245252570

Ngày cấp: 03/8/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Đắk Nông.

Địa chỉ thường trú: Thôn 3, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở hiện tại: Thôn 3, xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VND (Hai tỷ đồng).

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án: Cửa hàng kinh doanh xăng dầu loại 3 và vật liệu xây dựng Vũ Hải.



2. Địa điểm thực hiện dự án: Bon Đắc Huýt, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

3. Mục tiêu và quy mô dự án:

- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: Xăng, dầu và các sản phẩm liên quan.

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại: Mua bán sắt, thép.

4. Diện tích đất sử dụng: 1.861,3 m².

5. Vốn đầu tư: 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*); trong đó, vốn tự có: 1.000.000.000 đồng.

6. Thời hạn thực hiện của dự án: 50 năm.

7. Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đầu tư, xây dựng và đi vào hoạt động năm 2017.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

Dự án đầu tư thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ).

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 (mười lăm) năm đối với thu nhập của doanh nghiệp (theo quy định tại khoản 1, Điều 15, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ);

- Được miễn thuế 4 (bốn) năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 (chín) năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp kể từ khi có phát sinh thu nhập chịu thuế (theo quy định tại khoản 1, Điều 16, Nghị Định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ).

2. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:

- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản, nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất (theo quy định tại Khoản 2, Điều 19, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước).

- Miễn tiền thuê đất 11 (mười một) năm, kể từ khi dự án đi vào hoạt động (theo quy định tại điểm c, Khoản 3, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước).

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án: Để được hưởng các ưu đãi nêu trên, Nhà đầu tư phải thực hiện đúng và đầy đủ các điều kiện theo tiến độ thực hiện dự án đã đăng ký và theo các quy định của pháp luật có liên quan.



- Quá thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương, Nhà đầu tư không triển khai thực hiện dự án theo quy định thì sẽ bị thu hồi chủ trương đầu tư, mọi phí tổn (nếu có) Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm, UBND tỉnh Đắk Nông không xem xét giải quyết.

Điều 4. Các biện pháp hỗ trợ Nhà đầu tư:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nhà đầu tư trình tự thủ tục liên quan đến bảo vệ môi trường, thủ tục đất đai theo quy định hiện hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Nhà đầu tư trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư, theo dõi tiến độ thực hiện dự án, định kỳ hàng quý gửi báo cáo tình hình thực hiện dự án và tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc; 01 bản cấp cho Nhà đầu tư, 01 bản gửi Cơ quan đăng ký đầu tư và 01 bản được lưu tại Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư và các bản chính gửi cho các đơn vị có liên quan như nơi nhận của văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, TC, KH&ĐT, TNMT, XD, NN&PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Tuy Đức;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NN, CN, KTKH-VB.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bốn

